

Bản án số: 72/2020/HSST.

Ngày: 18/12/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trương Thế Dương.
- Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông Phan Xuân Hùng.
2- Bà Lê Thị Tiến.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tân Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 18/12/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2020/HSST ngày 27/11/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2020/HSST-QĐ ngày 07/12/2020 đối với bị cáo:

* **Lê Văn H, Sinh năm 1985**, tại: xã T, huyện V, thành phố H; Nơi cư trú: thôn A, xã T, huyện V, thành phố H; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn M (*Đã chết*) và bà: Lê Thị L; Có vợ: Bùi Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã T, huyện V, thành phố H. (*Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa*).

* **Người bị hại:** Anh Bùi Minh H, Sinh năm 1983 (*Đã chết*).
Địa chỉ: Tổ dân phố Ph, phường M, thị xã M, tỉnh H.

+ Người đại diện của gia đình người bị hại: Ông Phạm Đình H, Sinh năm 1957 (*Vắng mặt*).
Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường M, thị xã M, tỉnh H.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
+ Công ty TNHH dịch vụ vận tải Phúc Hưng
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn Th, Sinh năm 1978 - Giám đốc (*Có mặt*).
Đều có địa chỉ: Số 4/66 Đào Đô, phường Th, quận H, thành phố H.

*** Người làm chứng:**

1- Anh Vũ Văn H (*tên gọi khác Vũ Minh H*), Sinh năm 1983 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Tổ dân phố V, phường M, thị xã M, tỉnh H.

2- Chị Hà Thị N, Sinh năm 1975 (*Vắng mặt*).

3- Anh Vũ Hoàng L, Sinh năm 1980 (*Vắng mặt*).

Đều có địa chỉ: Tổ dân phố Th, phường M, thị xã M, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn H có giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310113004850 do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp theo quy định.

H là lái xe và có hợp đồng lao động với Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ vận tải Phúc Hưng. Khoảng 23 giờ ngày 16/8/2020 H điều khiển xe ô tô biển số 15C-125.80 kéo theo rơmoóc 15R-059.66 chở gạo đi từ cảng 128 thuộc quận H, thành phố H đến huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên và đi trên đường quốc lộ 5A chiều Hải Dương - Hà Nội. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 17/8/2020, H điều khiển xe ô tô đi đến Km 32+ 844 thuộc tổ dân phố Th, phường M, thị xã M nơi có lối mở sang đường, có biển báo hiệu giao thông nguy hiểm (*W.207b*) giao nhau với đường không ưu tiên. Lúc này H điều khiển xe ô tô đi trên làn đường dành cho xe ô tô và mô tô (*làn đường thứ 2 tính từ dải phân cách ngăn giữa hai chiều đường*). Khi H điều khiển xe ô tô cách lối mở sang đường khoảng 5m thì phát hiện thấy phía trước đầu xe ô tô có anh Bùi Đình Hi đang đứng trên làn đường dành cho xe ô tô và mô tô. Do H điều khiển xe ô tô không đảm bảo về tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên xe ô tô do H điều khiển đã đâm vào người anh H làm anh H chết ngay tại hiện trường, xe ô tô bị hư hỏng.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, chia làm 03 làn đường, gồm: Làn đường giành cho xe mô tô và thô sơ có chiều rộng 6,9m; làn đường giành cho xe ô tô, mô tô và làn đường giành cho xe ô tô có tổng chiều rộng là 7,2m nằm trên đường quốc lộ 5A chiều đường Hải Dương- Hà Nội. Tiếp giáp phía bên trái chiều đường là dải phân cách cứng giữa hai chiều đường có lối mở sang đường rộng 5,9m. Tiếp giáp phía bên phải là hệ thống rãnh thoát nước và lối mở đi vào xã Hòa Phong rộng 7,1m. Thống nhất lấy cột Km 32+900 (*H9/32*) làm chuẩn. Lấy mép bên trái vạch sơn liền phân cách làn đường giành cho xe ô tô, mô tô với làn đường giành cho xe mô tô, thô sơ chiều Hải Dương - Hà Nội làm chuẩn. Đo từ cột Km32+900 (*H9/32*) về phía Hà Nội 56m là điểm đầu vết trượt trên mặt đường theo chiều từ Hải Dương - Hà Nội kích thước (8,9x0,2)m, điểm đầu của vết trượt trùng với mép đường đã chọn làm chuẩn, điểm cuối của vết trượt trùng với thân người của nạn nhân cách mép đường đã chọn làm chuẩn 1,45m về phía làn đường giành cho xe mô tô, thô sơ ký hiệu 1.

Điểm đầu vết trượt 1 cách mép bên trái lối mở giữa hai chiều đường 14,6m về phía Hà Nội. Đo điểm đầu vết trượt 1 về phía Hà Nội 8,8m là vị trí nạn nhân nằm tại hiện trường, nạn nhân nằm ở tư thế nằm ngửa đầu hướng về phía Hà Nội, chân hướng về phía Hải Dương hai tay dang ngang, chân phải, tay phải và đầu của nạn nhân lần lượt cách mép đường đã chọn làm chuẩn là 1m; 0,85m; 1,6m ký hiệu 2. Đo từ điểm đầu vết 1 về phía Hà Nội 10,4m là vị trí tâm vùng máu có kích thước $(2,4 \times 0,3)m$. Tâm vùng máu cách mép đường chuẩn 2,5m về phía làn đường giành cho xe mô tô, thô sơ ký hiệu 3. Đo từ tâm dấu vết 3 về phía Hà Nội 35,5m là bánh sau cùng bên phải của xe ô tô biển số 15C-125.80 kéo rơmoóc 15R-059.66 xe đang đỗ tại làn đường giành cho xe mô tô, ô tô chiều Hải Dương - Hà Nội. Đầu xe hướng về phía Hà Nội, đuôi xe hướng về phía Hải Dương. Tâm bánh trước bên phải, tâm bánh thứ 3 bên phải và tâm bánh cuối cùng bên phải của xe ô tô và rơmoóc cách mép đường đã chọn làm chuẩn lần lượt là 0,5m; 0,6m và 0,7m ký hiệu 4.

Tại biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

Đối với xe ô tô biển số 15C-125.80 kéo theo rơmoóc 15R-059.66: Tại mặt carlang phía trước bên phải va chạm làm gãy rời nhựa theo chiều từ trước về sau kích thước $(17 \times 16)cm$, điểm thấp nhất của vết này cao cách mặt đất 117cm, điểm cao nhất cách mặt đất 128cm đo xe có tải; Tại vị trí lưới bảo vệ két nước phía trước bên phải đầu xe va chạm làm rách, thùng lưới theo chiều từ trước về sau kích thước $(8 \times 5)cm$; Tại vị trí nhựa xương phía trước bên phải carlang va chạm làm gãy rời nhựa khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trước về sau kích thước $(9 \times 5)cm$, cao cách mặt đất 154cm đo xe có tải; Tại vị trí mặt trước nắp carpo va chạm làm cong nhựa, bật rách lớp sơn phủ bên ngoài theo chiều từ trước về sau kích thước $(9 \times 5)cm$; Tại vị trí ba đờ sóc phía trước bên phải va chạm làm sạch bụi bẩn trên ba đờ sóc kích thước $(42 \times 43)cm$.

Ngày 17/8/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M đã trưng cầu giám định tử thi đối với anh Bùi Đình Hiếu.

Tại biên bản khám nghiệm tử thi: Tại vùng trán thái dương, mí mắt trên bên phải cách đường giữa 3cm, cách chân tóc trán 2cm có đám xây xát da kích thước $(7 \times 6)cm$. Hai mắt nhắm, kết mạc mắt xung huyết. Ống tai ngoài bên phải chảy máu, tai trái không chảy máu. Hai lỗ mũi chảy máu. Miệng chảy máu, hệ thống răng không bị tổn thương. Vùng mặt bên phải cách đường giữa 3cm có đám xây xát rách da kích thước $(10 \times 8)cm$. Kiểm tra thấy gãy xương gò má phải. Mô kiểm tra vết thương vùng trán thái dương bên phải thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị vỡ kích thước $(5 \times 1)cm$.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 122/GDPY-PC09 ngày 05/9/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H, kết luận: Anh Bùi Đình H chết do: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53/KL-HĐ ngày 13/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Mỹ Hào, kết luận: Chi phí sửa chữa, gò nắn, sơn lại phần phụ tùng bị hư hỏng của xe ô tô biển số 15C-125.80 là 4.500.000đ.

Sau khi tai nạn xảy ra, H cùng Công ty Phúc Hưng đã thăm hỏi phúng viếng và bồi thường cho gia đình anh Bùi Đình H số tiền 150.000.000đ. Đại diện gia đình anh H là ông Phạm Đình H đã nhận đủ số tiền trên và tự nguyện không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đồng thời có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hải.

Đối với chiếc xe ô tô biển số 15C-125.80 kéo theo rơmoóc 15R-059.66 do H điều khiển. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Công ty Phúc Hưng. Ngày 26/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe nêu trên cho Công ty Phúc Hưng, ông Trần Văn Th giám đốc Công ty Phúc Hưng đã nhận lại tài sản và tự nguyện không yêu cầu H phải bồi thường chi phí thiệt hại của xe ô tô trên.

Quá trình điều tra, Lê Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số: 74/CT-VKSMH ngày 26 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay: Vắng mặt đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại; Vắng mặt toàn bộ người làm chứng trong vụ án.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đều đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vì những người vắng mặt đều đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ nên việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án.

Bị cáo H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M duy trì công tố tại phiên toà giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố bị cáo H và đề nghị với Hội đồng xét xử:

* Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

* Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử lý vi phạm đối với người được hưởng án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 91 của Luật thi hành án hình sự nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã, phường, thị trấn đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn báo cáo, đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, thành phố tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/6/2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Lê Văn H.

+ Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Lê Văn H.

+ Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết với nhau xong, đề nghị không xét.

* Bị cáo Lê Văn H không tranh luận gì về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt cũng như về phần bồi thường trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M, Điều tra viên, kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện nên điều hợp pháp.

2- Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp khách quan với lời khai của đại diện người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, của những người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ để kết luận: “Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 17/8/2020 tại Km 32 + 844, đường quốc lộ 5A, chiều đường Hải Dương - Hà Nội thuộc tổ dân phố Th,

phường M, thị xã M, tỉnh H nơi có lối mở sang đường, có biển báo hiệu giao thông nguy hiểm (W.207b) giao nhau với đường không ưu tiên, Lê Văn H đã có hành vi điều khiển xe ô tô biển số 15C-125.80 kéo theo rơmoóc 15R-059.66 do không chú ý quan sát, không đảm bảo về tốc độ nên đã đâm vào anh Bùi Đình H đang đứng ở trên đường. Hậu quả anh H bị chết tại hiện trường”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đã truy tố bị cáo Lê Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự là chính xác và đúng pháp luật.

3- Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã không chấp hành pháp luật khi tham gia giao thông đường bộ, xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ cũng như sự an toàn về tính mạng và tài sản của người khác. Cụ thể, bị cáo điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường khi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm hoặc có chướng ngại vật trên đường nên đã đâm vào anh Bùi Đình H, hậu quả làm anh H chết, gây thiệt hại một phần tài sản của công ty TNHH dịch vụ vận tải Phúc Hưng. Hành vi này đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ và Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT quy định: “*Các trường hợp phải giảm tốc độ*”.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét người bị hại có lỗi một phần. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay thấy bị cáo phạm tội do vô ý, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và Công ty TNHH dịch vụ vận tải Phúc Hưng tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại, đại diện gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương và miễn hình phạt bổ sung được chính quyền địa phương xác nhận nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà áp dụng khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Hải được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

* Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động chính với nghề nghiệp là lái xe nên công việc này là nguồn thu nhập chính để bị cáo sinh sống, phụ giúp gia đình cũng như nuôi hai con đang còn nhỏ. Do đó, Hội đồng xét xử thấy chưa cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310113004850 mang tên Lê Văn Hải, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/9/2019 là giấy phép lái xe hợp pháp của bị cáo, bị cáo đề nghị được nhận lại nên sẽ trả lại cho bị cáo nhưng cho tạm giữ tại hồ sơ đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết với nhau xong và tự nguyện không yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

* Về án phí: Bị cáo Lê Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

* Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội ***"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"***.

* Xử phạt: Bị cáo Lê Văn H 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hải cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, thành phố H để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử lý vi phạm đối với người được hưởng án treo: Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo đã bị kiểm điểm theo quy định tại Điều 91 của Luật thi hành án hình sự nhưng sau khi kiểm điểm vẫn tiếp tục vi phạm và đã được nhắc nhở bằng văn bản mà vẫn cố ý vi phạm thì Công an cấp xã, phường, thị trấn đề xuất Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn báo cáo, đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, thành phố tiến hành trình tự, thủ tục đề nghị Tòa án có thẩm quyền quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 ngày 14/ 6/ 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2020.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo Lê Văn H.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC số 310113004850 mang tên Lê Văn H, do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 03/9/2019 nhưng cho tạm giữ tại hồ sơ đến khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Toà đã báo cho bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã M;
- Cơ quan CSĐT-CA thị xã M;
- Cơ quan T.H.A HS-CA thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A - Tòa án tỉnh H;
- Bị cáo;
- Người đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thế Dương